

Số: 211 /BC-SNN

Bắc Giang, ngày 03 tháng 9 năm 2014

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng tổ chức, hoạt động thanh tra chuyên ngành ATTP nông lâm sản thủy sản tại Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang

Thực hiện Công văn số 6829/BNN-TTr ngày 22/8/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động thanh tra chuyên ngành Nông nghiệp và PTNT, Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang báo cáo tình hình cụ thể như sau:

I. Thực trạng văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về thanh tra chuyên ngành ATTP thuộc lĩnh vực quản lý NNPTNT:

1. Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có quy định về thanh tra ATTP thuộc lĩnh vực quản lý NNPTNT:

STT	Tên văn bản	Số văn bản, năm ban hành, ký hiệu;	Điều khoản quy định về TTCN ATTP
1. Các văn bản Luật			
1.1	Luật Thanh tra 2010	Số 56/2010/QH12	Khoản 2, Điều 4, Điều 6, Điều 29,30,34, Điều 51-56
1.2	Luật An toàn thực phẩm.	Số 55/2010/QH12	Khoản 6, Điều 63 Khoản 1, Điều 66 Điều 67
1.3	Luật Xử lý vi phạm hành chính.	Số 15/2012/QH13	
2. Các Nghị định			
2.1	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.	Số 86/2011/NĐ- CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ	Mục 2,3,4
2.2	Nghị định quy định cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.	Số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ	Điều 2,3,5; khoản 6 Điều 8, Điều 9-32
2.3	Nghị định quy định chi tiết	Số 38/2012/NĐ-CP ngày	Khoản 4 Điều 23,

	một số điều của Luật An toàn thực phẩm	27/4/2012, của Chính phủ	Điều 25
2.4	Nghị định Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính	Số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ	
2.5	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.	Số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ	Điều 31, Điều 33, khoản 3 Điều 37
3. Các thông tư			
3.1	Thông tư	Số 14/2011/TT-BNNPTNT	Điểm a, khoản 2 Điều 5; Điều 18
3.2	Thông tư hướng dẫn về bộ phận tham mưu; tiêu chuẩn, trang phục, thẻ của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành NN& PTNT	Số 34/2013/TT-BNNPTN ngày 24 tháng 6 năm 2013	
3.3	Thông tư liên tịch hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP	Số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT	
4. Các Quyết định			
4.1	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Đoàn thanh tra	Số 2151/2006/QĐ-TTTP	
4.2	Quyết định về việc ban hành mẫu văn bản trong hoạt động thanh tra, khiếu nại, tố cáo	Số 1131/2008/QĐ-TTTP	
4.3	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với công chức thanh tra chuyên ngành	Số 12/2014/QĐ-TTg ngày 27/01/2014	

2. Đánh giá văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra ATTP thuộc lĩnh vực quản lý: Các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực chất lượng an toàn thực phẩm về cơ bản mang tính khả thi.

3. Đề xuất hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra ATTP:

- Đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể công tác thanh tra chuyên ngành về ATTP.

- Đề nghị Thanh tra Chính phủ sớm sửa đổi Quyết định số 1131/2008/QĐ-TTTP của Thanh tra Chính phủ cho phù hợp với quy định của Luật Thanh tra năm 2010.

II. Thực trạng hệ thống tổ chức thanh tra chuyên ngành ATTP

1. Thực trạng việc tổ chức bộ phận tham mưu về thanh tra chuyên ngành ATTP tại các Chi cục thuộc Sở theo từng lĩnh vực cụ thể.

Tính đến thời điểm báo cáo, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang đã ban hành Quyết định giao công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành đối với 15 công chức thuộc các chi cục (Chi cục Quản lý Chất lượng NLS&TS: 04, Chi cục bảo vệ thực vật: 04, Chi cục Thú y: 04, Chi cục Điều tra và PCLB: 02, Chi cục thủy lợi: 01).

Số lượng Chi cục có phòng thanh tra chuyên ngành: 03/04. Cụ thể: Tên gọi ở Chi cục Thú y là phòng Thanh tra- Pháp chế; ở Chi cục Quản lý chất lượng NLS&TS là phòng Thanh tra chuyên ngành; ở Chi cục Thủy sản là phòng Thanh tra chuyên ngành.

2. Nhận xét, đánh giá về những thuận lợi, khó khăn, bất cập trong việc tổ chức bộ phận làm công tác thanh tra chuyên ngành ATTP tại Chi cục thuộc Sở:

Các công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành đã được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành, có hiểu biết về chuyên môn, song kinh nghiệm về thanh tra chuyên ngành còn hạn chế nhất là trong việc xử lý các hành vi vi phạm.

III. Thực trạng lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành ATTP.

1. Thực trạng lực lượng cán bộ làm công tác thanh tra chuyên ngành ATTP

STT	Nội dung	Tổng số cán bộ
1	Thực trạng lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành ATTP tại các Chi cục thuộc Sở (Chi cục QLCLNLS&TS, Chi cục Thú y, Chi cục Bảo vệ thực vật; Chi cục Thủy sản)	
	Tổng số cán bộ làm công tác thanh tra chuyên ngành ATTP tại chi cục.	13
	Số cán bộ đã được cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành: do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT cấp	12
	Số người chưa được cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành:	1

2. Nhận xét, đánh giá về lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành ATTP tại các Chi cục thuộc Sở hiện nay:

Số lượng cán bộ được giao thực hiện thanh tra chuyên ngành ATTP nông lâm sản và thủy sản còn ít, trong khi đó lĩnh vực nông, lâm, thủy sản hoạt động rộng, còn quy mô sản xuất, kinh doanh của cơ sở nhỏ lẻ nên công tác thanh, kiểm tra về ATTP nông lâm sản và thủy sản còn gặp khó khăn.

3. Đề xuất cụ thể về lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành ATTP tại các Chi cục thuộc Sở từ nay đến năm 2020.

- Tăng thêm biên chế thực hiện thanh tra chuyên ngành ATTP, mở các trạm liên huyện về ATTP tại huyện để công tác quản lý chặt chẽ hơn ở từng cấp.

- Có kế hoạch đào tạo, đào tạo nâng cao, chuyên sâu nghiệp vụ về công tác thanh tra cho công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.

IV. Thực trạng công tác đào tạo về thanh tra chuyên ngành ATTP

1. Công tác đào tạo về thanh tra chuyên ngành ATTP tại các Chi cục thuộc Sở (tự đào tạo tại cấp tỉnh): Không có.

2. Đánh giá về công tác đào tạo về thanh tra ATTP: Hàng năm, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã quan tâm tổ chức các lớp đào tạo cho công chức thực hiện thanh tra ngành nông nghiệp.

3. Đề xuất về công tác đào tạo thanh tra ATTP trong thời gian tới (từ nay đến năm 2020).

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản hàng năm tổ chức lớp tập huấn cho công chức được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.

V. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành ATTP

1. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành ATTP

+ Số lượng máy tính phục vụ cho cá nhân làm việc/tổng số người: 10/13

+ Số lượng máy tính xách tay để phục vụ cho đoàn thanh tra: không

+ Số lượng máy in xách tay để phục vụ cho đoàn thanh tra: không

+ Số lượng máy ghi âm để phục vụ cho đoàn thanh tra: không

+ Số lượng máy ảnh để phục vụ cho đoàn thanh tra: 01 chiếc

+ Số lượng máy quay ghi hình để phục vụ cho đoàn thanh tra: không

2. Đánh giá về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành ATTP.

Về lực lượng còn mỏng, kinh phí cấp còn hạn chế nên việc trang bị các thiết bị, dụng cụ, phương tiện phục vụ công tác thanh tra còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu của công chức thanh tra chuyên ngành.

3. Đề xuất về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành ATTP (từ nay đến năm 2020).

Đầu tư, mua sắm trang bị đầy đủ, đồng bộ trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra cho các đơn vị được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành ATTP

VI. Thực trạng kinh phí phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm

Hiện nay, việc cấp kinh phí phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm tại các Chi cục thuộc Sở còn hạn chế.

Đề nghị các cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí, bổ sung kinh phí hàng năm để đơn vị được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng tổ chức, hoạt động thanh tra chuyên ngành ATTP nông lâm sản, thủy sản của Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang gửi Thanh tra Bộ tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo sở;
- Văn phòng sở;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Khái

